TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày: 22-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đỗ Tứ Hải**

Ông **Huỳnh Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Dương** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1974 tại huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá Đ (chết) và bà Dương Thị T; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo có vợ và 01 con; bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: **Trịnh Tấn N**, sinh năm 1964 (chết)

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho Trịnh Tấn N là:

1. **Trịnh Tấn T**, sinh năm 1939

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Chuông H**, sinh năm 1957

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

3. **Trịnh Sậy M**, sinh năm 1989

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

4. **Trịnh À U**, sinh năm 1994

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

5. **Trịnh À P**, sinh năm 1999

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

6. **Hồ Hoàng T**, sinh năm 1986

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Tấn T, bà Chuông H, chị Trịnh Sậy M, anh Trịnh À U, anh Trịnh À P, anh Hồ Hoàng T là chị **Trịnh Sậy B**, sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

7. **Trịnh Sậy B**, sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật.

Vào khoảng 10 giờ, ngày 29/5/2020, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64G1-200.28 chở phía sau ông Trịnh Tấn N, sinh năm 1964, ngụ cùng ấp B, xã P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long đến gặp anh Nguyễn Minh N, ở xã Q, huyện Vũng Liêm có việc riêng, xong việc anh N rủ T và ông N đến nhà ông Nguyễn Văn T, ở ấp V, xã Q, huyện Vũng Liêm tổ chức uống rượu. T và ông N uống rượu đến khoảng 18 giờ thì ra về. T điều khiển xe mô tô chở ông N lưu thông trên đường Tỉnh lộ 901, theo hướng từ xã Q đến xã L với vận tốc khoảng 30 km/h. Khi đến đoạn đường cong thuộc ấp 1, xã T, huyện Vũng Liêm, T không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ dẫn đến T điều khiển xe mô tô bị sụp xuống lề đường bên phải theo hướng đi rồi va chạm vào thùng rác được để bên trong lề đường, T và N bị ngã xuống mặt đường, ông N bị chấn thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Cần Thơ. Đến ngày 30/5/2020 ông Trịnh Tấn N tử vong.

Ngày xảy ra tai nạn dẫn đến nạn nhân tử vong sau 01 ngày điều trị tại bệnh viện Trung ương Cần Thơ, gia đình của nạn nhân và bị cáo không hợp tác và cũng

không trình báo đến cơ quan có thẩm quyền để điều tra, xác minh xử lý theo thẩm quyền. Ngày 31/5/2020 Cơ quan có thẩm quyền phát hiện vụ việc tai nạn xảy ra dẫn đến chết người, mặc dù gia đình nạn nhân đã được các cấp các ngành vận động để khám nghiệm tử thi xác định nguyên nhân chết của ông N nhưng gia đình kiên quyết không cho khám nghiệm tử thi và cũng không yêu cầu xử lý đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn T, sau khi xảy ra tai nạn cũng không có nhập viện để điều trị, bị cáo T thừa nhận ngày xảy ra tai nạn cũng đã uống nhiều rượu, về y học thì không xác định nồng độ cồn trong khí thở và máu nhưng về thực tế bị cáo đã uống nhiều rượu dẫn đến không làm chủ tay lái gây ra vụ án nghiêm trọng này.

Do gia đình nạn nhân từ chối việc khám nghiệm tử thi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã thu thập hồ sơ bệnh án của nạn nhân Trịnh Tấn N trong thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ để phục vụ cho công tác giám định.

Theo Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 92A/2020/GĐHS, ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Hồ sơ tài liệu cung cấp đủ cơ sở pháp lý để thực hiện giám định

2. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Glasgow 5 đ, 4 đ, 3 đ.

- Phù nề mô mềm đỉnh trái.

- Tụ dịch xoang sàng, bướm hai bên, khí bào chũm phải.

- Gãy cung tiếp (T). Nứt sọ trán - đỉnh (T), phần đá xương thái dương (P), đường khớp lăm đa (P).

- Tụ máu dưới màng cứng trán - thái dương (P), cạnh liềm não, trán (T).

- Xuất huyết khoang dưới nhện.

- Chuẩn đoán: Máu tụ dưới màng cứng - tổn thương não.

- Điều trị: Chống phù não; kháng sinh; giảm đau; bù nước điện giải.

- Tiên lượng: Bệnh nặng diễn biến nhanh tiên lượng xấu khả năng tử vong.

3. Kết luận theo nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định:

Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Trịnh Tấn N, sinh năm 1964 là do chấn thương sọ não.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường cong tầm nhìn không bị che khuất, đường hai chiều, không có vạch kẻ đường, mặt đường rộng 5m00 loại đường bê tông nhựa, mặt đường phẳng nhẵn khô ráo, khu vực có cọc tiêu và có biển báo hiệu đường bộ trong phạm vi biển báo (202b) nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải.

Lỗi do Phạm Văn T trực tiếp điều khiển xe mô tô 64G1-200.28 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 901 chở phía sau ông Trịnh Tấn N theo hướng từ xã Q đến xã

L, khi đến khu vực hiện trường vụ tai nạn do T điều khiển xe vào đoạn đường cong có biển báo nguy hiểm (W.202b) không chú ý quan sát và không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Chương I và khoản 1 Điều 11 Chương II Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại Trịnh Tấn N đã thỏa thuận với Phạm Văn T thống nhất bồi thường số tiền 15.000.000đ. Bị cáo T đã bồi thường xong, đồng thời gia đình bị hại có đơn xin bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSHVL ngày 27 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T có mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Phạm Văn T:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 64G1-200.28 tên Phạm Văn T.

+ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tên Phạm Văn T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét mức độ phạm tội của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 29/5/2020, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64G1-200.28 chở phía sau ông Trịnh Tấn N lưu thông trên đường Tỉnh lộ 901, theo hướng từ xã Q đến xã L, huyện Vũng Liêm. Với vận tốc khoảng 30 km/h. T điều khiển xe vào đoạn đường cong thuộc ấp 1, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có biển báo nguy hiểm (W.202b) T không chú ý quan sát và không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả ông Trịnh Tấn N tử vong do chấn thương sọ não.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64G1-200.28 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 901, theo hướng từ xã Q đến xã L, huyện Vũng Liêm với vận tốc khoảng 30 km/h. Bị cáo điều khiển xe vào đoạn đường cong thuộc ấp 1, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có biển báo nguy hiểm (W.202b) do bị cáo T không chú ý quan sát và không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Trịnh Tấn N tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như cáo trạng số 05/CT.VKS ngày 27 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người".

Hành vi của bị cáo Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ. Mặc dù hành vi với lỗi vô ý nhưng gây ra hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng của ông Trịnh Tấn N. Hiện nay tai nạn giao thông được Đảng và Nhà nước rất quan tâm, hành vi của bị cáo gây tổn thất cho gia đình nạn nhân, cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Chương I Luật giao thông đường bộ năm 2008 là: "Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ" và khoản 1 Điều 11 Chương II Luật giao thông đường bộ năm 2008 là: "Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ".

[3] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Mặc dù lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, không chấp hành luật giao thông xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình

phạt trong khung đề nghị của Viện kiểm sát thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Với mức án trên cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Phạm Văn T:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 64G1-200.28 tên Phạm Văn T.

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tên Phạm Văn T.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T *06 (Sáu) tháng tù*. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

- *Trách nhiệm dân sự:* Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Phạm Văn T:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 64G1-200.28 tên Phạm Văn T.

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tên Phạm Văn T.

Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2020.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.